|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG TỈNH BÌNH PHƢỚC**Bản án số: 48/2022/HS-ST Ngày: 25-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƢỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƢỚC**

# *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Ngọc Mai P’

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Đức Hiền
2. Bà Vũ Thị D’
	* ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

# *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:*

Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

**Nguyễn Phạm TD**, sinh ngày 01/01/1976, tại thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp TX, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không. Cha bị cáo tên Phạm N, sinh năm 1941 (đã chết) và mẹ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; bị cáo có bốn người con lớn nhất sinh năm 1999 và con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1665/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã B xử phạt Nguyễn Phạm TD 20.000.000 đồng về hành vi Buôn bán hàng cấm (đến ngày 30/6/2021, D’ đã nộp tiền phạt)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

# *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Thị H, sinh năm 1958 (Có mặt)

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, ấp Sóc Bế, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D’ vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 29/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã B kiểm tra hành chính Nguyễn Phạm TD điều khiển xe mô tô Honda Vision,

biển số 93C1-253.49 chở trên xe 01 sọt nhựa màu xanh đang dừng trên đường Trần Hưng đạo thuộc tổ 2, khu phố PT, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Phát hiện bên trong sọt nhựa có 02 túi nylong màu đen chứa 25 cây (250 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero và 25 cây (250 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet (gọi tắt là thuốc lá Hero, thuốc lá Jet) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ thuốc lá và niêm phong theo quy định.

Từ cơ sở đó Cơ quan điều tra đưa Nguyễn Phạm TD đi cùng để tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D’ tại tổ 8, ấp Phú Long, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước phát hiện 1.250 bao thuốc lá để trong các thùng giấy và bao tải tại khu vực nhà kho cạnh phòng ngủ và nhà tắm cụ thể:

+ 14 cây (140 bao) thuốc lá Hero;

+ 51 cây (510 bao) thuốc lá Jet;

+ 05 cây (50 bao) thuốc lá Caraven;

+ 48 cây (480 bao) thuốc lá Esse gồm: 140 bao Esse change; 250 bao Esse Lights, 80 bao Esse Menth, 10 bao Esse Special Gold;

+ 05 cây (50 bao ) thuốc lá Rich Mond;

+ 02 cây (20 bao) thuốc lá 555;

Nên lập biên bản tạm giữ thuốc lá và niêm phong theo quy định

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 xe mô tô Honda Vision biển số 93C1-253.49; 01 điện thoại hiệu Redmi màu xanh; 01 thùng giấy có chữ Nano, 01 thùng giấy có chữ Cái Lân, 01 thùng có chữ Happi koki, 01 thùng giấy có chữ BLEND NO.555; thùng nhựa màu trắng có chữ FAMILY; 01 bao tải màu vàng có chữu Đại Phú; 01 sọt nhựa màu xanh.

Nguyễn Phạm TD khai nhận số thuốc lá bị tạm giữ ở trên là thuốc lá điếu nhập lậu, D’ mua nhiều lần của một người phụ nữ tên P’ không rõ nhân thân, địa chỉ và cất giấu trong nhà để bán cho các tiệp tạp hóa kiếm lời. Ngày 29/6/2022 khi chở 500 bao thuốc Hero và Jet cất giữ tại nơi ở đến chào bán cho tạp hóa “Cô H” trên đường Trần Hưng Đạo thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Công văn số 923/SCT-TM ngày 01/7/2022 của Sở công thương tỉnh Bình Phước xác định kết quả kiểm tra như sau: “- Số lượng tang vật được kiểm tra gồm: 1.750 (Một ngàn bảy trăm năm mươi mươi) bao thuốc lá điếu, loại 20 điếu/01 bao, trong đó: 760 (Bảy trăm sáu mươi) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET, 390 (Ba trăm chín mươi) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO, 480 (Bốn trăm tám mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu ESSE), 50 (Năm mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN, 50 (Năm mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu RICHMON, 20 (Hai mươi) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu 555.

Xác định nguồn gốc: Số thuốc lá trên không có tem nhập khẩu, không in hình ảnh cảnh báo sức khỏe và chữ viết tiếng Việt

Đối chiếu với các quy định tại Thông tư 37/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ Công Thương về quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà và Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BYT-BCT ngày 08/02/2013 của Bộ Y Tế và Bộ Công Thương về hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá. Sở Công thương xác định: Toàn bộ số thuốc lá nêu trên không đủ điều kiện nhập khẩu

và lưu thông tại thị trường Việt Nam”

Từ khi bị phát hiện và trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Nguyễn Phạm TD khai nhận toàn bộ số thuốc lá điếu bị phát hiện thu giữ là thuốc lá nhập lậu, do D’ mua về cất để bán cho các tiệm tạp hóa hưởng lợi.

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Nguyễn Phạm TD về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau phần xét hỏi và tranh luận, giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; Điều 50; Điều 35, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Phạm TD từ 100.000.000đ (Một trăm triệu đổng) đến 150.000.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy 1.750 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 390 bao thuốc lá Hero; 760 bao thuốc lá Jet; 50 bao thuốc lá Caraven; 480 bao thuốc lá Esse; 50 bao thuốc lá Rich Mond; 20 bao thuốc lá 555; 01 thùng giấy có chữ Nano, 01 thùng giấy có chữ Cái Lân, 01 thùng giấy có chữ Happi koki, 01 thùng giấy có chữ BLEND NO.555; 01 thùng nhựa màu trắng có chữ FAMILY; 01 bao tải màu vàng có chữ Đại Phú; 01 sọt nhựa màu xanh D’ sử dụng chứa thuốc lá điếu nhập lậu để bán.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 93C1-253.49 do bà Lê Thị T’ đứng tên đăng ký. Đến tháng 8/2021 chị T’ đã bán chiếc xe mô tô cho ông Nguyễn Xuân Rin làm nghề mua bán xe mô tô, cũng trong tháng 08/2021 ông Rin bán xe mô tô cho bà Nguyễn Thị H là mẹ ruột của D’ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 29/6/2022, Nguyễn Phạm TD mượn xe của mẹ ruột và tự ý sử dụng xe chở thuốc lá điếu nhập lậu bà H không biết nên đề nghị trả xe cho bà H.

+ Đối với 01 điện thoại hiệu Redmi bên trong gắn 02 sim số 0918.032183 và 0819.100039 là tài sản của D’ không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho D’.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo D’ thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã nêu trong bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi mà mình đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện lo cho các con, bị cáo hứa từ nay về sau sẽ không tái phạm nữa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D’ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.
2. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, cụ thể: Khoảng 06 giờ 45 phút sáng ngày 29/6/2022, Nguyễn Phạm TD điều khiển xe mô tô Honda Vision biển số 93C1- 253.49, chở 500 bao thuốc lá điếu (gồm: 250 bao thuốc lá Hero và 250 bao thuốc lá Jet) thì bị phát hiện tại đoạn đường Trần Hưng Đạo thuộc tại tổ 02, khu phố PT, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước và bị khám xét thu giữ tại nơi ở thuộc tổ 08, ấp Phú Long, xã P, thị xã B số lượng 1.250 bao thuốc lá điếu, gồm: 140 bao thuốc lá Hero; 510 bao thuốc lá Jet; 50 bao thuốc lá Caraven; 480 thuốc lá Esse; 50 bao thuốc lá Rich Mond; 20 bao thuốc lá 555. Tổng số lượng mà D’ cấp giấu là 1.750 bao thuốc lá điếu các loại, gồm: 390 bao thuốc lá Hero; 760 bao thuốc lá Jet; 50 bao thuốc lá Caraven; 480 bao thuốc lá Esse; 50 bao thuốc lá Rich Mond; 20 bao thuốc lá 555, theo Công văn số 923/SCT-TM ngày 01/7/2022 của Sở công thương tỉnh Bình Phước xác định: Toàn bộ số thuốc lá nêu trên không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam”. Đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị Nguyễn Phạm TD về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

1. Về tính chất mức độ phạm tội: Bị cáo Nguyễn Phạm TD là người không có công việc ổn định và từng bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 số tiền 20.000.000 đồng nhưng bị cáo không xem đây là bài học, sửa đổi mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa P’, nên cần có hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội.
2. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Phạm TD “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét hoàn cảnh của bị cáo D’ là lao động trong gia đình đang nuôi dưỡng con nhỏ và đang bị bệnh U lao thùy trên phổi phải nên cho D’ được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Kiểm sát viên đề nghị hình phạt cho bị cáo Nguyễn Phạm TD là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

1. Về vật chứng đối với vụ án:

Đối với 1.750 (Một nghìn bảy trăm năm mươi) bao thuốc lá nhập lậu, bao gồm: 390 (Ba trăm chín mươi) bao thuốc lá Hero; 760 (Bảy trăm sáu mươi) bao thuốc lá Jet; 50 (Năm mươi) bao thuốc lá caraven; 480 (Bốn trăm tám mươi) bao thuốc lá esse; 50 (Năm mươi) bao thuốc Rich Mond; 20 (Hai mươi) bao thuốc lá 555 là vật cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 thùng giấy chữ Nano, 01 thùng giấy có chữ Cái Lân, 01 thùng giấy có chữ Happi koki; 01 thùng giấy có chữ Blend NO.555; 01 thùng nhựa màu trắng có chữ FAMILY; 01 bao tải màu vàng có chữ Đại Phú; 01 sọt nhựa màu xanh dùng để chứa thuốc lá, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 93C1-253.49 là tài sản của bà Nguyễn Thị H- mẹ ruột của bị cáo D’, bị cáo D’ mượn xe của bà H và tự ý sử dụng xe chở thuốc lá điếu nhập lậu, bà H không biết, trả lại cho bà Nguyễn Thị H

Đối với điện thoại hiệu Redmi bên trong gắn 02 sim số 0918.032183 và 0819.100039 là tài sản của D’ qua điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo D’.

1. Đối với những người có liên quan:

Đối với người phụ nữ tên P’ bán thuốc lá điếu cho bị cáo D’, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch, không có cơ sở để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn Vương là con ruột ở cùng nhà với bị cáo Nguyễn Phạm TD nhưng không biết việc D’ mua, cất giấu thuốc lá điếu nên không xử lý

1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phạm TD phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; Điều 35; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt Nguyễn Phạm TD 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

1. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 1.750 (Một nghìn bảy trăm năm mươi) bao thuốc lá nhập lậu, bao gồm: 390 (Ba trăm chín mươi) bao thuốc lá Hero; 760 (Bảy trăm sáu mươi) bao thuốc lá Jet; 50 (Năm mươi) bao thuốc lá caraven; 480 (Bốn trăm tám mươi) bao thuốc lá esse; 50 (Năm mươi) bao thuốc Rich Mond; 20 (Hai mươi) bao thuốc lá 555 (đã được niêm phong) và 01 thùng giấy có chữ Nano, 01 thùng giấy có chữ Cái Lân, 01 thùng giấy có chữ Happi koki, 01 thùng giấy có chữ BLEND NO.555; 01 thùng nhựa màu trắng có chữ FAMILY; 01 bao tải màu vàng có chữ Đại Phú; 01 sọt nhựa màu xanh.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Hond Vision biển số 93C1-253.49 cho bà Nguyễn

Thị H

Trả lại 01 điện thoại hiệu Redmi bên trong gắn 02 sim số 0918.032183 và

0819.100039 cho bị cáo Nguyễn Phạm TD

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002750 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B và Công an thị xã B)

1. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Phạm TD phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

1. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:*** Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
* VKSND thị xã B;
* Công an thị xã B;
* Chi Cục THA DSTX B;
* Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
* Bị cáo, bị hại, đương sư;
* Lưu hồ sơ.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**Trần Ngọc Mai Phƣơng** |